

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH XUYỀN
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2023/HS-ST
Ngày 16 tháng 3 năm 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH XUYỀN TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Thanh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Hào

Ông Trần Văn Huân

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Ngọc Phượng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thịnh Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 3 năm 2023 tại trụ sở UBND xã Quất Lưu, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc, Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 171/2022/TLST-HS ngày 28 tháng 12 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2023/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo:

Trần Văn T, sinh ngày 04/5/1978; Tên gọi khác: Không; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố C, thị trấn H, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 6/12; Nghề nghiệp: Không; Đảng, đoàn thể: Không; Bố đẻ: Trần Văn L, sinh năm 1936 (đã chết); Mẹ đẻ: Trần Thị H, sinh năm 1938; Vợ: Trần Thị T, sinh năm 1985 (đã ly hôn); Con: 01 con, sinh năm 2005; Tiền án: Không. Tiền sự: 01; Tại quyết định số 579/QĐ-UBND ngày 30/10/2021 của UBND thị trấn Hương Canh áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn đối với Trần Văn T thời hạn 03 tháng kể từ ngày 30/10/2021 đến ngày 28/01/2022 về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Hoạt động bản thân: Tháng 02/2001 nhập ngũ vào quân đội nhân dân Việt Nam, đóng quân tại tiểu đoàn 1, Bộ tham mưu, Quân đoàn 2, đến tháng 01/2003 xuất ngũ về địa phương. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/9/2022.

Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Vĩnh Phúc; có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17h ngày 17/9/2022, T một mình đi nhờ xe của một người đi đường đến khu vực tổ dân phố Bãi Kếu, thị trấn Đạo Đức, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc để tìm mua ma túy về sử dụng. Tại đây, T gặp và mua được của một người nam giới không rõ tên tuổi, địa chỉ 01 gói ma túy đá và 02 viên ma túy ngựa màu đỏ với giá 600.000 đồng. T cất giấu vào túi quần bên phải rồi đi nhờ xe của người đi đường về nhà để sử dụng. Khoảng 18h cùng ngày, khi T đang đi bộ cách nhà khoảng 100m thì bị Công an huyện Bình Xuyên kiểm tra, bắt quả tang, thu giữ toàn bộ tang vật gồm: Thu trong túi quần phía trước bên phải 01 túi nilon có kích thước (4x8) cm bên trong chứa hạt tinh thể dạng đá màu trắng và 02 viên ma túy ngựa (T khai đó là ma túy cất giấu để sử dụng), công an đã thu giữ và niêm phong trong phong bì ký hiệu A để phục vụ công tác điều tra.

Cùng ngày, Cơ quan CSĐT Công an huyện Bình Xuyên đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Trần Văn T, kết quả: Không thu được đồ vật, tài liệu gì liên quan đến hành vi phạm tội.

Ngày 17/9/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Bình Xuyên có quyết định trưng cầu số 884 trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định chất ma túy, trọng lượng có trong mẫu A. Ngày 21/9/2022, Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc có kết luận giám định số 2836, kết luận: *02 viên nén màu đỏ của mẫu ký hiệu A gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1961g, loại Methamphetamine; Tinh thể dạng đá màu trắng của mẫu ký hiệu A gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,4185g, loại Methamphetamine.*

Hoàn trả đối tượng sau giám định gồm: A= 0,1637gam mẫu viên nén màu đỏ, 0,3825gam mẫu tinh thể dạng đá màu trắng và toàn bộ bao gói niêm phong trong bao giấy gói “mẫu trả”. Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã thu giữ mẫu nước tiểu của Trần Văn T để trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định chất ma túy.

Tại Kết luận số 2832/KLGD cùng ngày 21/9/2022, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: Tìm thấy ma túy Methamphetamine trong mẫu chất lỏng màu vàng ghi là mẫu nước tiểu thu của Trần Văn T ký hiệu A1 gửi đến giám định.

Đối với nam giới bán ma túy cho T tại khu vực tổ dân phố Bãi Kếu, thị trấn Đạo Đức, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc, do T không xác định được tên tuổi, địa chỉ cụ thể của người này nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để tiến hành xác minh xử lý.

Với hành vi nêu trên, Cáo trạng số: 06/CT-VKS-P1 ngày 27 tháng 12 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên đã truy tố Trần Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Trần Văn T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên, sau khi xét hỏi bị cáo đã luận tội đối với bị cáo Trần Văn T, giữ nguyên quan điểm truy tố về tội danh như cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Trần Văn T 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy 0,1637gam mẫu viên nén màu đỏ, 0,3825gam mẫu tinh thể dạng đá màu trắng và toàn bộ bao gói do Cơ quan giám định hoàn lại; 01 mẫu trà nước tiểu.

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo Trần Văn T là người nghiện ma túy, không có nghề nghiệp, không có thu nhập, không có tài sản ở địa phương nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị can.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bình Xuyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an huyện Bình Xuyên lập hồi 18 giờ 15 phút ngày 17/9/2022, phù hợp với lời khai của người chứng kiến và còn được chứng minh bằng vật chứng thu giữ được của bị cáo; quyết định giám định cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 18h ngày 17/9/2022, tại khu vực đường dân sinh thuộc tổ dân phố C, thị trấn Hương Canh, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc, Công an huyện Bình Xuyên bắt quả tang Trần Văn T, sinh năm 1975; trú tại: Tổ dân phố C, thị trấn H, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc đang có hành vi tàng trữ 0,6146gam ma túy Methamphetamine trong túi quần bên phải đang mặc trên người mục đích để sử dụng thì bị Cơ quan Cảnh sát

điều tra Công an huyện Bình Xuyên phát hiện bắt quả tang thu giữ cùng toàn bộ tang vật.

Hành vi của bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt đối với bị cáo được quy định cụ thể tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017) như sau:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

[3] Về tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy đồng thời gây nên tình hình mất trật tự trị an, an toàn xã hội. Ma túy là một hiểm họa của nhân loại, đồng thời ma túy cũng là nguyên nhân của nhiều loại tội phạm khác, vì vậy Nhà nước ta đã nghiêm cấm mọi hành vi có liên quan đến ma túy; bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, song bị cáo vẫn cố tình thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, nên cần phải xử lý bị cáo nghiêm khắc.

[4] Xét về nhân thân, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội và các tình tiết tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy:

Bị cáo xuất thân từ thành phần nhân dân lao động, bản thân cũng là người lao động nhưng thiếu sự tu dưỡng, rèn luyện. Theo lý lịch thì bị cáo không có tiền án, nhưng có 01 tiền sự (do bị cáo là người nghiện ma túy, đã bị UBND thị trấn H áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn đối với thời hạn 03 tháng kể từ ngày 30/10/2021 đến ngày 28/01/2022 theo Quyết định số 579/QĐ-UBND ngày 30/10/2021) nhưng không chịu tiếp thu, sửa chữa, chứng tỏ bị cáo là người khó giáo dục, cải tạo.

Trong vụ án này bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với khối lượng 0,6146gam, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017).

Tuy nhiên cũng cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần vì trước cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo đã có thời gian phục vụ quân đội. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng nào. Song dù có giảm nhẹ thì việc bắt bị cáo cách ly xã hội một thời gian là cần thiết, có như vậy mới có tác dụng cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích và răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội.

Mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử như trên là phù hợp, cần chấp nhận.

[7] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự, vì bị cáo là lao động tự do, thu nhập thấp và không ổn định.

[8] Về xử lý vật chứng: Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nêu trên về xử lý vật chứng là có căn cứ, đúng pháp luật cần chấp nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo Trần Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trần Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Trần Văn T 01 năm 06 tháng tù, hạn tù tính từ ngày bắt 17/9/2022.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy 0,1637gam mẫu viên nén màu đỏ, 0,3825gam mẫu tinh thể dạng đá màu trắng và toàn bộ bao gói do Cơ quan giám định hoàn lại; 01 mẫu trà nước tiểu.

(Toàn bộ vật chứng tịch thu, tiêu hủy có đặc điểm như Biên bản về việc gia nhận vật chứng, tài sản lập ngày 10/01/2023 giữa Công an huyện Bình Xuyên và Chi cục THADS huyện Bình Xuyên)

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Trần Văn T phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- TAND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Bình Xuyên;
- Công an huyện Bình Xuyên;
- Chi cục THADS huyện Bình Xuyên;
- Bị cáo;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hoàng Thanh